

Số: 242 /LĐLĐ

Trà Vinh, ngày 04 tháng 4 năm 2017

Về việc xét tặng Kỷ niệm chương;
báo cáo tình hình phát triển đoàn viên,
thành lập CĐCS 6 tháng đầu năm 2017

Kính gửi:

- Liên đoàn lao động các huyện, thị xã, thành phố;
- Công đoàn ngành và tương đương;
- Công đoàn cơ sở trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

Để hoàn chỉnh hồ sơ xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn” và sơ kết công tác tổ chức 6 tháng đầu năm 2017. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đề nghị các cấp công đoàn thực hiện tốt nội dung sau:

1. Hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn” theo Hướng dẫn số 149/HD-TLĐ ngày 04/02/2015 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và gửi Liên đoàn Lao động tỉnh **trước ngày 10/5/2017**.

2. Báo cáo tình hình phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở 6 tháng đầu năm 2017 (theo mẫu 01-ToC và mẫu 02 gửi kèm). Thời gian thống kê số liệu tính đến ngày **20/5/2017** và gửi báo cáo về Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày **25/5/2017**.

3. Báo cáo tình hình cán bộ công đoàn đi cơ sở dự sinh hoạt định kỳ với công đoàn cơ sở 6 tháng đầu năm 2017 theo Kế hoạch số 22/KH-LĐLĐ ngày 24/6/2016 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh. Báo cáo gửi Liên đoàn Lao động tỉnh trước ngày **25/5/2017**.

Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương và các báo cáo nêu trên bằng văn bản giấy (ký tên, đóng dấu) gửi về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Tổ chức), đồng thời gửi kèm file mềm vào địa chỉ email: bantochucldtv@gmail.com. Đơn vị nào gửi sau thời gian nêu trên xem như không có đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn”, không có báo cáo.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP, Ban Tổ chức.

**TL. BAN THƯỜNG VỤ
TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC**



Lê Văn Lệ

Trà Vinh, ngày tháng năm 2017

BÁO CÁO

Tình hình phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS 6 tháng đầu năm 2017

(Chỉ báo cáo đơn vị trực tiếp quản lý, không báo cáo đơn vị thuộc CĐ địa phương quản lý)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng đầu kỳ báo cáo	Số lượng cuối kỳ báo cáo	Chênh lệch so với đầu kỳ	Phân tích diễn biến số lượng trong năm báo cáo				
						Các yếu tố tăng		Các yếu tố giảm		
						Phát triển mới	Chuyển đến	Chuyển đi	Giảm khác	
1	2	3	4	5	6=5-4	7 = 6 - 8+9+10	8	9	10	
I/	Tổng số CNVCLĐ trực tiếp QL	người				Phần này không phân tích				
	Riêng khu vực ngoài nhà nước	"								
II/	Tổng số doanh nghiệp	Đơn vị								
1	- Số DN có vốn đầu tư nước ngoài:	"								
2	- Số DN, ĐV từ 30 LĐ trở lên, có CĐ	"								
3	CĐ	"								
III/	Tổng số Đoàn viên CĐ	Người								
	Trong đó: Đoàn viên nữ	"								
1	Khu vực nhà nước	"								
1.1	Hành chính sự nghiệp nhà nước	"								
	Tính riêng :									
	- Sự nghiệp công lập	"								
	- Xã, phường, thị trấn	"								
1.2	Doanh nghiệp nhà nước	"								
2	Khu vực ngoài nhà nước	"								
2.1	Sự nghiệp ngoài công lập	"								
2.2	Sản xuất kinh doanh:	"								
	- KV có vốn đầu tư nước ngoài	"								
	- KV có vốn đầu tư trong nước	"								
IV/	Tổng số công đoàn cơ sở	Đơn vị								
1.	Khu vực nhà nước	"								
1.1	Hành chính sự nghiệp NN	"								
	Tính riêng :									
	- Sự nghiệp công lập	"								
	- Xã phường, thị trấn	"								
1.2	Doanh nghiệp nhà nước	"								
2.	Khu vực ngoài nhà nước	"								
2.1	Sự nghiệp ngoài công lập	"								
2.2	Sản xuất kinh doanh:	"								
2.2.	Liên doanh nước ngoài	"								
2	100% vốn nước ngoài	"								
3	Công ty cổ phần	"								
4	Công ty TNHH	"								
5	Doanh nghiệp tư nhân	"								
6	Hợp tác xã	"								
2.2.	Nhiệm đoàn	"								
2.2.	Loại hình khác	"								

NGƯỜI LẬP

TM. BAN THƯỜNG VỤ

Ghi chú:

- Chỉ điền số liệu vào các ô màu trắng (Ô màu xanh đã đặt hàm tính Excel tự tính, không được điền số liệu)
- Cột 7 (phát triển mới) luôn luôn có kết quả dương (+), hoặc bằng 0, không được để kết quả âm (-).

Tên đơn vị:.....

Mẫu 02

Danh sách
Thống kê số lượng CNVCLĐ, đoàn viên Công đoàn năm 2017

TT	Tên Công đoàn cơ sở	Số lượng CNVCLĐ			Số lượng đoàn viên Công đoàn			Ghi chú
		Tổng số	Nữ	Dân tộc	Tổng số	Nữ	Dân tộc	
I	CĐCS cơ quan hành chính							
1								
2								
....								
	cộng							
II	CĐCS xã, phường, thị trấn							
1								
2								
....								
	cộng							
III	CĐCS doanh nghiệp, HTX, QTDND							
1								
2								
....								
	cộng							
IV	CĐCS các trường học							
1								
2								
....								
	cộng							
	Tổng cộng= I+II+III+IV							

Lập bảng

TM. BAN THƯỜNG VỤ (BAN CHẤP HÀNH)